

27/2020/TTM
Ng. V. Minh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

Về việc thực hiện Quan trắc môi trường mô định kỳ năm 2020

Số: 146./HD-TNDM

- Căn cứ vào bộ luật dân sự số 91/2015/QH13, ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
 - Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 28/02/2020 đã ký giữa hai bên;
 - Căn cứ vào quyết định số: 584/QĐ-TNDM ngày 03/3/2020 của Giám đốc Công ty Cổ phần than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện quan trắc môi trường mô năm 2020 tại Công ty;
 - Căn cứ vào nhu cầu và khả năng mỗi bên,
- Hôm nay ngày 06 tháng 3 năm 2020, tại Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài. Chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI - VINACOMIN

Người đại diện: Ông Vũ Trọng Tuấn Chức vụ: Q.Giám đốc
Địa chỉ trụ sở : Phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại : 0203.386 2229 Fax: 0203.386 0641
Tài khoản : 111000010657 tại Ngân hàng Công thương Cẩm Phả
Mã số thuế : 57 002 89499

BÊN B: TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG

Người đại diện: Ông Trần Xuân Hà Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : Tòa nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, P. Đức Thắng,
Q.Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.
Điện thoại : 024 37 520 356 Fax: 024 37 520 356
Tài khoản : 3100211000113 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển
nông thôn Việt Nam chi nhánh Từ Liêm, Hà Nội.
Mã số thuế : 0100 763 654

Sau khi bàn bạc, trao đổi hai bên thống nhất ký kết hợp đồng theo những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận thực hiện quan trắc môi trường mô định kỳ năm 2020 cho bên A, với các công việc cụ thể như sau:

- Quan trắc môi trường không khí (các thông số khí, bụi lơ lửng; tiếng ồn; độ rung; vi khí hậu).
- Quan trắc môi trường nước (nước sinh hoạt; nước mặt; nước thải; nước thải sinh hoạt).
- Quan trắc môi trường đất;
- Một số nội dung khác thực hiện theo đề cương và dự toán;
- Tần suất quan trắc: 01 kỳ/quý; Tổng cộng 04 kỳ.

ĐIỀU 2: GIÁ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

2.1. Giá hợp đồng: **471.536.308 đồng** (đã bao gồm VAT)

(Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi một triệu, năm trăm ba mươi sáu nghìn, ba trăm linh tám đồng).

2.2. Tạm ứng: Bên A không tạm ứng cho Bên B.

2.3. Thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 02 lần, cụ thể như sau:

- Thanh toán lần 1: Sau khi Bên B giao báo cáo quan trắc môi trường Quý I và Quý II năm 2020 cho bên A, trong vòng 30 ngày bên A sẽ thanh toán cho bên B **40%** giá hợp đồng.

- Thanh toán lần 2: Bên A sẽ thanh toán **100%** giá hợp đồng cho bên B (đã bao gồm giá trị thanh toán lần 1) sau khi bên A nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ gồm:

+ Biên bản nghiệm thu;

+ Hóa đơn GTGT;

+ Biên bản quyết toán hợp đồng.

2.4. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

2.5. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng

ĐIỀU 3: LOẠI HỢP ĐỒNG: Hợp đồng trọn gói.

ĐIỀU 4: TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong năm 2020 .

- Tiến độ chi tiết như sau:

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Thời gian bàn giao
1	Thực hiện quan trắc quý I	Trước 25/3/2020	Trước 30/3/2020
2	Thực hiện quan trắc quý II	Trước 25/6/2020	Trước 30/6/2020
3	Thực hiện quan trắc quý III	Trước 25/9/2020	Trước 30/9/2020
4	Thực hiện quan trắc quý IV	Trước 25/12/2020	Trước 30/12/2020

ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM MỖI BÊN

5.1. Quyền và trách nhiệm của bên A:

- Sở hữu và sử dụng sản phẩm tư vấn theo Hợp đồng.

- Không nghiệm thu sản phẩm tư vấn không đạt chất lượng theo Hợp đồng.

- Kiểm tra công việc tư vấn của Bên B nếu thấy cần thiết.

- Yêu cầu sửa đổi, bổ sung sản phẩm tư vấn.

- Có trách nhiệm tạo điều kiện cho bên B tiến hành các hoạt động quan trắc trong các khu vực theo đề cương đã được phê duyệt.

- Cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với Bên B.

- Thanh toán cho bên B theo quy định của hợp đồng.

5.2. Quyền và trách nhiệm bên B:

- Được quyền yêu cầu Bên A cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến công việc.

- Từ chối thực hiện công việc không hợp lý ngoài nội dung Hợp đồng.

- Được quyền thanh toán đúng hạn theo quy định tại hợp đồng.

- Thực hiện các nghĩa vụ được nêu tại Điều 1 của hợp đồng.

- Đảm bảo chất lượng, tiến độ quan trắc đúng như hai bên đã thỏa thuận.

028
HUG
PHIA
TAY
MAI
OMI
QUA

- Đảm bảo huy động và bố trí nhân sự để thực hiện công việc.
- Chịu trách nhiệm đối với chất lượng các sản phẩm của mình.
- Khi có yêu cầu của Bên A, Bên B sẽ cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm theo yêu cầu của bên A (kể cả ngày nghỉ) cho tới ngày nghiệm thu sản phẩm tư vấn.
- Có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp, báo cáo, thẩm định,.....với số lượng theo yêu cầu của Bên A.
- Thu thập các thông tin cần thiết để phục vụ cho công việc tư vấn theo Hợp đồng.
- Chịu trách nhiệm về an toàn trong quá trình thực hiện, khi thực hiện trong khu vực sản xuất phải tuân theo sự chỉ dẫn của cán bộ kỹ thuật bên A.
- Khi đến Công ty làm việc phải chấp hành nghiêm chỉnh mọi nội quy, quy định của Công ty.

ĐIỀU 6: PHẠT KHI VI PHẠM HỢP ĐỒNG.

Nếu Bên B chậm tiến độ bàn giao sản phẩm thì cứ 01 ngày chậm tiến độ thì phạt 01% giá hợp đồng nhưng tổng số tiền phạt không quá 12% giá hợp đồng.

ĐIỀU 7: BẤT KHẢ KHÁNG

7.1. Sự bất khả kháng là sự việc xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ lụt, lở đất, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh,.....và các thảm họa khác chưa lường hết được.

7.2. Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên, bên chịu ảnh hưởng sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 7 ngày sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

- Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình.

ĐIỀU 8: TẠM DỪNG, HỦY BỎ HỢP ĐỒNG

8.1. Tạm dừng thực hiện hợp đồng

Các trường hợp tạm dừng hợp đồng:

- Do lỗi của Bên A hoặc Bên B gây ra;
- Các trường hợp bất khả kháng;
- Các trường hợp khác do hai bên thảo luận.

Mỗi bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên khi gây ra nhưng phải thông báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết. Trường hợp mỗi bên tạm dừng mà không thông báo gây thiệt hại thì phải bồi thường cho bên bị thiệt hại.

Thời gian và mức độ đền bù thiệt hại do tạm dừng hợp đồng do hai bên thỏa thuận để khắc khục.

8.2. Hủy bỏ hợp đồng

- Một bên có quyền hủy bỏ hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm hợp đồng. Bên vi phạm hợp đồng phải bồi thường thiệt hại.

- Bên hủy hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc hủy bỏ, nếu không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia thì bên hủy bỏ hợp đồng phải bồi thường.

- Khi hợp đồng hủy bỏ, thì hợp đồng không có hiệu lực từ thời điểm bị hủy bỏ và các bên phải hoàn trả cho nhau tài sản hoặc bằng tiền.

ĐIỀU 9: HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG.

- Hợp đồng có hiệu lực từ khi hai bên ký hợp đồng.

- Sau khi hai bên đã hoàn thành toàn bộ các nghĩa vụ, trách nhiệm được thỏa thuận trong hợp đồng, trong vòng 30 ngày nếu các bên không có bất kỳ khiếu nại gì về việc thực hiện hợp đồng của bên kia, hợp đồng này hết hiệu lực và tự động được thanh lý.

ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Trong quá trình thực hiện, mọi sửa đổi, bổ sung (nếu có) phải được lập bằng văn bản và phải được hai bên ký kết hợp pháp mới có hiệu lực thi hành.

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng này, trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc hai bên cùng nhau bàn bạc tìm hiểu biện pháp giải quyết, mọi sửa đổi, bổ sung (nếu có) phải được bổ sung bằng Phụ lục hợp đồng (hoặc bằng văn bản cụ thể và phải được hai bên ký kết hợp pháp) mới có hiệu lực thi hành, không bên nào được tự ý thay đổi.

- Trong trường hợp hai bên không tự giải quyết được sẽ đưa ra Tòa án kinh tế tỉnh Quảng Ninh để giải quyết. Phán quyết cuối cùng của Tòa án kinh tế tỉnh Quảng Ninh bắt buộc hai bên phải thực hiện. Bên thua phải có trách nhiệm nộp các khoản án phí.

Hợp đồng gồm 04 trang trên khổ giấy A4. Hợp đồng được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 04 bản, bên B giữ 02 bản để hai bên cùng thực hiện./

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIAM ĐỐC



Vũ Trọng Tuấn

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIAM ĐỐC



Trần Xuân Hà

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ 01

HỢP ĐỒNG SỐ 146/HĐ-TNĐM ngày 06/3/2020

Căn cứ Hợp đồng số: 146/HĐ-TNĐM ngày 06/3/2020 giữa Công ty Cổ Phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin và Trung tâm Khoa học Công nghệ Mỏ và Môi trường - Trường Đại học Mỏ Địa chất.

Căn cứ Hợp đồng hợp nhất số 6746/HĐ-TCS-TND ngày 30/12/2019 giữa Công ty Cổ phần Than Cao Sơn - Vinacomin và Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin.

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5702053837 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 05/8/2020 - Thành lập Công ty Cổ phần Than Cao Sơn - TKV.

Hôm nay, ngày 05 tháng 8 năm 2020 tại Công ty Cổ Phần Than Cao Sơn - TKV, chúng tôi gồm:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN - TKV.

Người đại diện Ông: **Phạm Thành Đông** - Chức vụ: Giám đốc

Bên B: TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG - TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT.

Người đại diện Ông: **Trần Xuân Hà** - Chức vụ: Giám đốc.

Hai bên thống nhất ký phụ lục số 01 hợp đồng số: 146/HĐ-TNĐM ngày 06/3/2020 Về việc thay đổi thông tin chủ thể hợp đồng, cụ thể như sau:

I: NỘI DUNG.

- Thay đổi tên Công ty, người đại diện theo pháp luật, địa chỉ trụ sở chính, tài khoản ngân hàng và mã số thuế của Công ty, cụ thể:

TT	Nội dung	THÔNG TIN CŨ	THÔNG TIN MỚI
1	Tên Công ty	Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin	Công ty Cổ phần Than Cao Sơn - TKV
2	Địa chỉ	P.Cẩm Sơn, TP.Cẩm Phả, T.Quảng Ninh	P.Cẩm Sơn, TP.Cẩm Phả, T.Quảng Ninh
3	Điện thoại/fax	02033.862.229 / 02033.860.641	02033. 862.337 / 02033. 863.945
4	Tài khoản	111000010657 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Cẩm Phả	1106 4242 8888 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Cẩm Phả. 1008 686 868 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Cẩm Phả.

TT	Nội dung	THÔNG TIN CŨ	THÔNG TIN MỚI
5	Mã số thuế	5700289499	5702053837
6	Người đại diện	Vũ Trọng Tuấn	Phạm Thành Đông

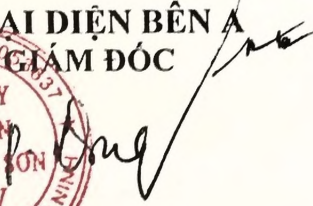
II: CAM KẾT CHUNG.

Công ty Cổ phần Than Cao Sơn - TKV cam kết thực hiện tất cả các quyền và nghĩa vụ của Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin theo nội dung hợp đồng số 146/HĐ-TNĐM ngày 06/3/2020 đã ký.

Phụ lục hợp đồng này là một phần không thể tách rời của hợp đồng số 146/HĐ-TNĐM ngày 06/3/2020.

Phụ lục được lập thành 06 bản, có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 03 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC


Phạm Thành Đông

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC


Trần Xuân Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN QUYẾT TOÁN
HỢP ĐỒNG SỐ: 146/HĐ - TNĐM NGÀY 06/3/2020

Căn cứ Hợp đồng số: 146/HĐ-TNĐM ngày 06/3/2020 đã ký giữa Công ty Cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin (nay là Công ty Cổ phần Than Cao Sơn - TKV) và Trung tâm khoa học công nghệ mở và môi trường;

Căn cứ phụ lục số 01 ngày 05/8/2020 V/v thay đổi thông tin chủ thể hợp đồng đã ký giữa hai bên;

Căn cứ biên bản nghiệm thu ngày 28/12/2020 đã ký giữa hai bên;

Căn cứ Quyết toán chi phí quan trắc môi trường mở định kỳ năm 2020 ngày 28/12/2020 đã ký giữa hai bên.

Hôm nay, ngày 05 / 01 /2021 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Than Cao Sơn - TKV. Chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN - TKV

Người đại diện: **Ông Phạm Thành Đông** Chức vụ: **Giám Đốc**

BÊN B: TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỞ VÀ MÔI TRƯỜNG.

Người đại diện: **Ông Trần Xuân Hà** Chức vụ: **Giám Đốc**

Hai bên cùng nhau thống nhất quyết toán hợp đồng số: 146/HĐ-TNĐM ngày 06/3/2020 đã ký giữa hai bên cụ thể như sau:

I. Nội dung.

1. Bên B thực hiện: Quan trắc môi trường mở định kỳ năm 2020 cho Bên A đảm bảo đúng theo yêu cầu của Hợp đồng.

- Thời gian thực hiện:

Thời gian thực hiện hợp đồng của Bên B đảm bảo đúng theo quy định của Hợp đồng.

- Giá trị quyết toán là: **471.536.308** đồng (Đã bao gồm VAT)

Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi một triệu, năm trăm ba mươi sáu nghìn, ba trăm linh tám đồng.

2. Về thưởng, phạt:

- Thưởng: Không

- Phạt: Không

3. Công nợ:

- Số tiền bên A đã thanh toán:

0 đồng.

- Số tiền bên A chưa thanh toán:

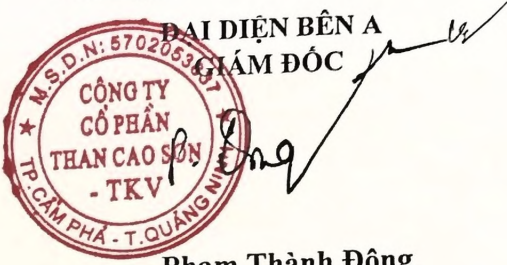
471.536.308 đồng.

II. Kết luận.

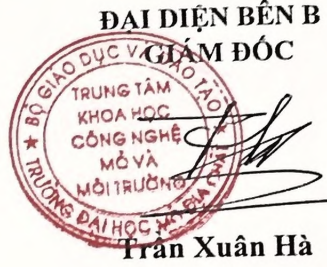
- Bên B đã thực hiện theo đúng nội dung của hợp đồng

- Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B theo đúng quy định của hợp đồng.

Biên bản quyết toán hợp đồng được lập thành 06 bản như nhau, Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 02 bản.



Phạm Thành Đông



Trần Xuân Hà

Số : 26- 2020/QĐ-TTM

Hà nội, ngày 06 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CỦA GIÁM ĐỐC

V.v: Cử chủ nhiệm hợp đồng Tư vấn

Căn cứ vào Hợp đồng số : 146/HĐ-TNDM ngày 06/3/2020 và Trung tâm KHCN Mỏ và Môi trường..

Tên Công trình: Quan trắc môi trường mỏ định kỳ năm 2020

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHCN MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG

- Căn cứ vào quy định số: 534/QĐ, ngày 18/5/1989 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về nhiệm vụ của các Trung tâm thuộc trường.

- Căn cứ vào giấy đăng ký hoạt động khoa học công nghệ: A-325 ngày 23/4/2015 của Bộ khoa học và công nghệ;

- Căn cứ vào QĐ số:1896, ngày 30/5/2014 Về việc phê duyệt đề án chuyển đổi Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm khai thác mỏ sang hoạt động theo cơ chế tự trang trải kinh phí theo quy định tại nghị định 115/2005/NĐ-CP.

- Căn cứ vào yêu cầu công tác và năng lực của cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cử Ông Nguyễn Văn Thịnh làm chủ nhiệm đề tài.

Điều 2: Ông Nguyễn Văn Thịnh cùng các thành viên theo Danh sách dưới đây có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các yêu cầu của hợp đồng kinh tế. Chịu trách nhiệm chuyên môn cũng như kinh phí của công trình và tuân thủ các quy định hiện hành của nhà nước, của Trường, của Trung tâm về hoạt động tư vấn, KHCN và LĐSX.

Điều 3: Các đồng chí Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Cán bộ có tên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

Như điều 3;

Lưu VPTT.

TRUNG TÂM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
MỎ VÀ MÔI TRƯỜNG


PGS.TS. Trần Xuân Hà

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA THỰC HIỆN CÔNG TRÌNH:
QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG MỎ ĐỊNH KỲ NĂM 2020,
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN TÂY NAM ĐÁ MÀI – VINACOMIN

STT	HỌ VÀ TÊN	CHUYÊN MÔN	NHIỆM VỤ
1	TS. Nguyễn Văn Thịnh	Khai thác mỏ	Chủ nhiệm công trình
2	TS. Đào Văn Chi	An Toàn mỏ	Thành viên thực hiện
3	ThS. Nguyễn Hồng Cường	Khai thác mỏ	Thành viên thực hiện
4	TS. Nguyễn Cao Khải	Khai thác mỏ	Thành viên thực hiện
5	Th.S. Đinh T. Thanh Nhân	Khai thác mỏ	Thành viên thực hiện